**PHỤ LỤC I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC**

**THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,**

**UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (22 TTHC)**

| **TT** | **Mã TTHC** | **Tên TTHC** | **Thời hạn**  **giải quyết** | **Địa điểm, cách thức**  **thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 1.004923.000.00.00.H48 | Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai cấp huyện trở lên) | 63 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 2 | 1.004921.000.00.00.H48 | Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên) | - 07 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng;  - 63 ngày đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản. |
| 3 | 1.004918.000.00.00.H48 | [Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thuỷ sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d5f5b1b47c066e27f2) | - Trường hợp cấp mới: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.  - Trường hợp cấp lại: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 4 | 1.004915.000.00.00.H48 | [Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d5f5b1b47c066e27f3) | - Trường hợp cấp mới: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.  - Trường hợp cấp lại: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Phí: 5.700.000 đồng/lần (Mức phí trên chưa bao gồm chi phí đi lại của đoàn đánh giá. Chi phí đi lại do tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định chi trả theo thực tế, phù hợp với quy định). | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản. |
| 5 | 1.004684.000.00.00.H48 | [Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thuỷ sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d5f5b1b47c066e27f4) | - Trường hợp cấp mới: 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.  - Trường hợp cấp lại/gia hạn: 13 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 6 | 1.004913.000.00.00.H48 | [Cấp giấy chứng  nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.004913) | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định. |
| 7 | 1.004692.000.00.00.H48 | Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 8 | 1.004680.000.00.00.H48 | Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng. | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 9 | [1.004656.000.00.00.H48](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=118921) | [Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27f8) | - 03 ngày làm việc đối với xác nhận nguồn gốc.  - 07 ngày làm việc đối với xác nhận mẫu vật | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. |
| 10 | 1.004359.000.00.00.H48 | [Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27f9) | - 06 ngày làm việc (đối với cấp mới), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - 03 ngày làm việc (đối với cấp lại) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | - Lệ phí cấp mới 40.000 đồng/lần; - Lệ phí cấp lại 20.000 đồng/lần | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Thông tư số 118/2018/TT BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản. |
| 11 | 1.004697.000.00.00.H48 | Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá. | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 12 | 1.004344.000.00.00.H48 | [Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27fb) | 03 ngày làm việc | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản ngày 21/11/2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ- CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - Quyết định số 16/2019/QĐ- UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. |
| 13 | 1.003666.000.00.00.H48 | Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu). | 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;   - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;   - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngảy 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản. |
| 14 | 1.003650.000.00.00.H48 | [Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27fd) | 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 15 | 1.003634.000.00.00.H48 | [Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d770f5b1b47c066e2272) | - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| 16 | 1.003586.000.00.00.H48 | [Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d930f5b1b47c066e28a1) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định. | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.  - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản. |
| 17 | 1.003681.000.00.00.H48 | [Xóa đăng ký tàu cá.](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27fe) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định. |
| 18 | [1.004056.000.00.00.H48](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=118954) | [Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d805f5b1b47c066e2711) | 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Nghị định số 17/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. - Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. |
| 19 | 1.004694.000.00.00.H48 | [Công bố mở cảng cá loại 2](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e27ff) | 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản ngày 21/11/2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ- CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 20 | 1.003590.000.00.00.H48 | Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá. | - 20 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu.  - 10 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi tàu cá | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính. | 5% giá thiết kế, theo Thông tư số 94/2021/T T- BTC ngày 02/11/2021 của Bộ Tài chính. | - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017.  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ- CP ngày 08/3/2019.  - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định về đăng kiểm viên tàu cá, công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an tòan kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.  - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.  - Thông tư số 94/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản. |
| 21 | [1.003563.000.00.00.H48](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=118976) | Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá. | 03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành việc kiểm tra. | Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn.  - Gọi điện đến hệ thống tổng đài của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh qua số điện thoại: 0255 3 818 558 | Theo từng hạng mục Mục II Biểu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 94/2021/T T-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính | - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017.  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ- CP ngày 08/3/2019.  - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định về đăng kiểm viên tàu cá, công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an tòan kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.  - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.  - Thông tư số 94/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản. |
| 22 | 1.003593.000.00.00.H48 | [Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu)](https://dichvucong.quangngai.gov.vn/vi/procedure/detail/6226d8d6f5b1b47c066e2800) | 02 ngày làm việc | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:   * Trực tiếp. * Qua dịch vụ bưu chính.   - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | 150.000 đồng + (số tấn thủy sản x 15.000 đồng/tấn). Tối đa 700.000 đồng/lần theo Thông tư số 118/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 | - Luật Thủy sản năm 2017.  - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.   - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngảy 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản. |

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (03 TTHC)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã TTHC** | **Tên thủ tục**  **hành chính** | **Thời hạn**  **giải quyết** | **Địa điểm, cách thức**  **thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| 1 | [1.004478.H48](https://csdl.dichvucong.gov.vn/web/mtv/thu_tuc_hanh_chinh/chi_tiet_tthc/index?id=339996&qdcbid=88240&r_url=danh_sach_tthc) | Công bố mở cảng cá loại 3 | 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau:  - Trực tiếp.  - Qua đường bưu chính.  - Trực tuyến tại địa chỉ: [dichvucong.quangngai.gov.vn](%20https://dichvucong.quangngai.gov.vn%20) | Không | - Luật Thủy sản ngày 21/11/2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ- CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.  - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 2 | 1.003956.H48 | Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) | 63 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | Nộp hồ sơ tại “Một cửa” cấp huyện thông qua cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn. | Không | - Luật Thủy sản năm 2017;  - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. |
| 3 | 1.004498.H48 | Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) | - 07 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; - 63 ngày đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản. |